**PHỤ LỤC**

**DANH MỤC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 25-NQ/TW, KẾ HOẠCH SỐ 08-KH/TW**

*(Kèm theo Kế hoạch số 206-KH/ĐU, ngày 04 / 11/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy)*

---

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian | Sản phẩm/kết quả |
|---|---|---|---|---|---|
| **I** | **Tăng cường sự lãnh đạo của đảng, đổi mới phương thức lãnh đạo công tác tư tưởng, chuyển trọng tâm sang dẫn dắt nhận thức xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân, tạo đồng thuận xã hội** | | | | |
| 1 | Tham mưu ban hành Kế hoạch quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 22/8/2026 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác tư tưởng trong bối cảnh mới và Kế hoạch số 08-KH/TW ngày 22/8/2026 của Ban Bí thư về thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW | Ban Xây dựng Đảng | Văn phòng Đảng ủy; các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng ủy; UBND xã; MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội | Tháng *11* 10/2026 và theo yêu cầu của cấp trên | Kế hoạch của Đảng ủy; hội nghị quán triệt; tài liệu tuyên truyền; báo cáo kết quả |
| 2 | Cụ thể hóa các nhiệm vụ công tác tư tưởng thành chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cấp ủy, cơ quan, đơn vị; xác định rõ người chịu trách nhiệm, tiến độ và kết quả đầu ra. | Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc; người đứng đầu cơ quan, đơn vị | Ban Xây dựng Đảng; Văn phòng Đảng ủy; UBND xã; MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội | Hoàn thành trong tháng 11/2026; thực hiện thường xuyên | Văn bản triển khai của từng đơn vị; nội dung phân công nhiệm vụ; kết quả thực hiện |
| 3 | Phân công cấp ủy viên phụ trách công tác tư tưởng; xác định đầu mối nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội tại các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và 15 chi bộ thôn. Gắn kết quả thực hiện với đánh giá tổ chức đảng, đảng viên và trách nhiệm người đứng đầu. | Ban Xây dựng Đảng | Các tổ chức đảng trực thuộc; UBND xã; MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội | Hoàn thành việc rà soát, phân công trong tháng 11/2026; cập nhật hằng năm | Danh sách đầu mối; văn bản phân công; nội dung đánh giá hằng năm |
| 4 | Xây dựng kế hoạch nắm bắt, phân tích, dự báo dư luận xã hội; khảo sát, tổng hợp ý kiến, mức độ hài lòng của Nhân dân đối với hoạt động của cấp ủy, chính quyền và hệ thống chính trị; tham mưu giải pháp xử lý những vấn đề nổi lên từ cơ sở. | Ban Xây dựng Đảng | UBND xã; MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội; các chi bộ thôn; cơ quan, đơn vị liên quan | Hằng năm và khi phát sinh vấn đề phức tạp | Kế hoạch nắm bắt dư luận; báo cáo chuyên đề; kết quả khảo sát; kiến nghị, đề xuất |
| 5 | Thực hiện đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân theo quy định; công khai hoặc thông tin kết quả tiếp thu, giải quyết kiến nghị theo thẩm quyền; kịp thời xử lý những vấn đề ảnh hưởng đến tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân. | Thường trực Đảng ủy; UBND xã theo chức năng, nhiệm vụ | Ban Xây dựng Đảng; MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội; các cơ quan, đơn vị, thôn liên quan | Thường xuyên, định kỳ và đột xuất khi cần thiết | Kế hoạch, biên bản đối thoại; danh mục kiến nghị; kết quả giải quyết, phản hồi |

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian | Sản phẩm/kết quả |
|---|---|---|---|---|---|
| **II** | **Chuyển trọng tâm công tác tư tưởng về cơ sở, kết hợp không gian thực với không gian số** | | | | |
| 6 | Rà soát hạ tầng thông tin cơ sở; đề xuất nhu cầu đầu tư, nâng cấp hệ thống truyền thanh, thiết bị, đường truyền và điều kiện kết nối với hệ thống thông tin nguồn, nền tảng số dùng chung theo hướng dẫn của thành phố. | UBND xã | Ban Xây dựng Đảng; Văn phòng Đảng ủy; các thôn và đơn vị liên quan | Rà soát trong năm 2026; thực hiện theo lộ trình, khả năng nguồn lực và hướng dẫn cấp trên | Báo cáo hiện trạng; danh mục nhu cầu; kế hoạch nâng cấp, kết nối; báo cáo kết quả |
| 7 | Tiếp tục triển khai phong trào "Bình dân học vụ số"; phát huy các tổ công nghệ số cộng đồng, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ số, tiếp cận thông tin chính thống, nhận diện tin giả và kiểm chứng thông tin trước khi chia sẻ. | UBND xã | Ban Xây dựng Đảng; MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội; các thôn; trường học | Thường xuyên, tăng cường trong các đợt cao điểm | Kế hoạch, tài liệu hướng dẫn; các buổi tuyên truyền, tập huấn; báo cáo kết quả |
| 8 | Rà soát, củng cố lực lượng nòng cốt làm công tác tư tưởng; phát huy vai trò MTTQ, các tổ chức chính trị – xã hội, Ban Công tác 35, báo cáo viên, tuyên truyền viên và cộng tác viên dư luận xã hội trong nắm bắt tình hình, tuyên truyền, vận động và xử lý vấn đề phát sinh từ cơ sở. | Ban Xây dựng Đảng | Ban Công tác 35; MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội; các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng ủy | Rà soát trong năm 2026; duy trì thường xuyên | Danh sách lực lượng; phân công nhiệm vụ; kế hoạch hoạt động; báo cáo kết quả và kiến nghị xử lý |
| **III** | **Đẩy mạnh học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh; nâng cao chất lượng công tác lý luận** | | | | |
| 9 | Hướng dẫn tổ chức học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh gắn với Chỉ thị số 07-CT/TW; liên hệ nhiệm vụ chính trị, đạo đức công vụ, trách nhiệm nêu gương và phục vụ Nhân dân. | Ban Xây dựng Đảng | Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng ủy; MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội | Hằng năm | Hướng dẫn, chuyên đề; nội dung sinh hoạt chi bộ; báo cáo kết quả |
| 10 | Tham mưu cụ thể hóa tiêu chí học tập, thực hành theo Bác, cam kết nêu gương và trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên hằng năm theo hướng dẫn của cấp trên; gắn kết quả thực hiện với đánh giá cán bộ thuộc thẩm quyền. | Ban Xây dựng Đảng | Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; Văn phòng Đảng ủy; các tổ chức đảng trực thuộc | Theo hướng dẫn cấp trên; thực hiện trong kỳ đánh giá hằng năm | Tiêu chí, nội dung cam kết; kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại |
| 11 | Phát hiện, tổng kết, biểu dương và nhân rộng các mô hình, điển hình, gương người tốt, việc tốt trong học tập và thực hành theo | Ban Xây dựng Đảng | UBND xã; MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội; các chi | Hằng năm | Danh sách mô hình, điển hình; tin, bài tuyên truyền; |

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian | Sản phẩm/kết quả |
|---|---|---|---|---|---|
| | Bác; gắn với phong trào thi đua, công tác dân vận và nhiệm vụ phát triển địa phương. | | bộ thôn, cơ quan, đơn vị | | báo cáo kết quả nhân rộng |
| 12 | Rà soát nhu cầu bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên; lập danh sách đối tượng, cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do cấp có thẩm quyền tổ chức. | Ban Xây dựng Đảng | Văn phòng Đảng ủy; các tổ chức đảng trực thuộc | Hằng năm, theo kế hoạch đào tạo của cấp trên | Kế hoạch bồi dưỡng; danh sách cử đi học; kết quả tham gia |
| 13 | Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng theo hướng thiết thực, dễ hiểu, gắn lý luận với thực tiễn địa phương; tăng cường thảo luận, đối thoại, liên hệ trách nhiệm cá nhân, kỹ năng số và nhận diện thông tin sai lệch. | Ban Xây dựng Đảng | Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng ủy; UBND xã; MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội | Thường xuyên | Chuyên đề, tài liệu tuyên truyền; chương trình sinh hoạt; báo cáo đánh giá chất lượng |
| 14 | Chủ động khai thác, sử dụng tài liệu, học liệu số, nền tảng học tập nghị quyết và lý luận chính trị do Trung ương, Thành ủy cung cấp; từng bước xây dựng kho tài liệu dùng chung phục vụ công tác tuyên truyền, quán triệt ở cơ sở. | Ban Xây dựng Đảng | Văn phòng Đảng ủy; UBND xã; các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng ủy | Từ năm 2027 và cập nhật thường xuyên theo hướng dẫn | Danh mục học liệu; kho tài liệu điện tử; tài liệu được cập nhật, sử dụng |
| **IV** | **Đổi mới, nâng cao chất lượng tuyên truyền, quán triệt nghị quyết và truyền thông chính sách** | | | | |
| 15 | Tuyên truyền về vị trí, vai trò của biển, đảo, chủ quyền và lợi ích quốc gia trên biển; nâng cao trách nhiệm bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, phát huy văn hóa biển và tiềm năng phát triển kinh tế biển phù hợp đặc điểm địa phương. | Ban Xây dựng Đảng | UBND xã; MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội; các thôn, trường học và đơn vị liên quan | Hằng năm, gắn với các đợt tuyên truyền chuyên đề | Kế hoạch, tin, bài, tài liệu và hoạt động tuyên truyền |
| 16 | Xây dựng, đổi mới sản phẩm truyền thông phục vụ cán bộ, đảng viên, thanh niên, học sinh và Nhân dân; tăng cường thông tin về chính sách, cải cách hành chính, chuyển đổi số, gương điển hình và vấn đề thiết thực tại địa phương. | Ban Xây dựng Đảng đối với nội dung tuyên truyền của Đảng; UBND xã đối với thông tin thuộc phạm vi quản lý nhà nước | MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội; trường học; các thôn; đơn vị quản lý kênh thông tin | Thường xuyên, giai đoạn 2026–2030 | Tin, bài, infographic, video và sản phẩm truyền thông phù hợp; số liệu tiếp cận khi có điều kiện thống kê |
| 17 | Rà soát nhu cầu thông tin của từng nhóm đối tượng, từng địa bàn; lựa chọn hình thức cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền phù hợp; đề xuất cấp trên hỗ trợ sản phẩm, tài liệu hoặc tập huấn khi vượt khả năng của xã. | Ban Xây dựng Đảng | UBND xã; MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội; các thôn, trường học | Hằng năm | Danh mục nhu cầu thông tin; kế hoạch tuyên truyền theo đối tượng; báo cáo đề xuất hỗ trợ |

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian | Sản phẩm/kết quả |
|---|---|---|---|---|---|
| 18 | Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt nghị quyết, truyền thông chính sách; chủ động cung cấp thông tin chính thống trên các kênh của xã, bảo đảm nội dung thống nhất, chính xác, kịp thời, dễ tiếp cận và có tính định hướng. | Ban Xây dựng Đảng | UBND xã; Văn phòng Đảng ủy; các cơ quan, đơn vị quản lý kênh thông tin | Thường xuyên; tăng cường khi triển khai chủ trương, chính sách lớn | Kế hoạch tuyên truyền; tin, bài; tài liệu hỏi – đáp; báo cáo kết quả |
| **V** | **Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch; bảo đảm an ninh tư tưởng** | | | | |
| 19 | Rà soát, cụ thể hóa quy trình phối hợp giữa Ban Công tác 35 với các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong tiếp nhận, xác minh, báo cáo và xử lý thông tin sai trái, thù địch, tin giả, tin sai sự thật theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên. | Ban Công tác 35 | Ban Xây dựng Đảng; Công an xã; các tổ chức đảng và đơn vị liên quan | Hoàn thành rà soát trong năm 2026; thực hiện thường xuyên | Quy trình phối hợp; phân công đầu mối; báo cáo xử lý thông tin |
| 20 | Phối hợp nắm bắt, phát hiện, xác minh và tham mưu xử lý thông tin sai sự thật, nguy cơ phát sinh điểm nóng về tư tưởng, an ninh, trật tự; xây dựng phương án phối hợp thông tin, phản ứng trước tình huống phức tạp theo hướng dẫn cấp trên. | Công an xã đối với nhiệm vụ thuộc chức năng; Ban Xây dựng Đảng, Ban Công tác 35 đối với nhiệm vụ tham mưu công tác tư tưởng | UBND xã; MTTQ; các tổ chức đảng, thôn và đơn vị liên quan | Thường xuyên; xử lý kịp thời khi phát sinh | Báo cáo xác minh; phương án phối hợp; nội dung thông tin, tuyên truyền; kết quả xử lý |
| 21 | Chủ động tham mưu nội dung tuyên truyền, giải thích chính sách, phản hồi thông tin sai lệch liên quan đến địa phương; triển khai các đợt tuyên truyền trọng điểm hoặc phương án xử lý tình huống truyền thông theo chỉ đạo của cấp trên. | Ban Xây dựng Đảng | Ban Công tác 35; UBND xã; Công an xã; MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội | Thường xuyên, theo tình hình thực tế | Kế hoạch, sản phẩm tuyên truyền; báo cáo kết quả tiếp nhận, phản hồi và xử lý |
| 22 | Rà soát, củng cố lực lượng nòng cốt, cộng tác viên, tuyên truyền viên; bồi dưỡng kỹ năng nhận diện, kiểm chứng thông tin, tuyên truyền tích cực và xử lý tình huống trên không gian mạng. | Ban Công tác 35 | Ban Xây dựng Đảng; Công an xã; MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội | Rà soát trong năm 2026; tập huấn hằng năm | Danh sách lực lượng; phân công nhiệm vụ; kế hoạch tập huấn; báo cáo hoạt động |
| 23 | Rà soát, phân công quản lý, vận hành các kênh thông tin chính thống phục vụ tuyên truyền, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; xác định rõ trách nhiệm biên tập, kiểm duyệt, cập nhật, lưu trữ và xử lý thông tin. | Ban Xây dựng Đảng đối với nội dung của Đảng; UBND xã đối với kênh thông tin thuộc phạm vi | Văn phòng Đảng ủy; Ban Công tác 35; các cơ quan, đơn vị được giao quản lý kênh thông tin | Rà soát trong năm 2026; duy trì thường xuyên | Danh mục kênh thông tin; văn bản phân công quản lý; kế hoạch vận hành; báo cáo kết quả |

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian | Sản phẩm/kết quả |
|---|---|---|---|---|---|
| | | quản lý nhà nước | | | |
| 24 | Tham mưu định hướng nội dung, thông tin chính thống khi xuất hiện vụ việc phức tạp, nhạy cảm hoặc nguy cơ khủng hoảng thông tin; phối hợp xác minh, phản hồi đúng thẩm quyền, bảo đảm thống nhất và ổn định tình hình tư tưởng. | Ban Xây dựng Đảng | Ban Công tác 35; UBND xã; Công an xã; các cơ quan, đơn vị liên quan | Thường xuyên; thực hiện ngay khi phát sinh tình huống | Báo cáo đánh giá tình hình; văn bản hoặc nội dung định hướng; phương án phối hợp; báo cáo kết quả |
| 25 | Quán triệt, hướng dẫn cán bộ, đảng viên chấp hành quy định về phát ngôn, sử dụng mạng xã hội, bảo vệ bí mật nhà nước và trách nhiệm nêu gương; thực hiện việc rà soát, quản lý thông tin tài khoản theo yêu cầu, quy định và thẩm quyền. | Ban Xây dựng Đảng đối với công tác giáo dục, định hướng; các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng ủy quản lý trực tiếp cán bộ, đảng viên | Công an xã; Văn phòng Đảng ủy; cơ quan, đơn vị liên quan | Thường xuyên; kiểm tra, tổng hợp theo yêu cầu | Nội dung quán triệt; báo cáo rà soát, chấn chỉnh; kết quả xử lý vi phạm nếu có |
| **VI** | **Xây dựng hệ sinh thái thông tin chính thống, tích cực, nhân văn; phát huy vai trò của Nhân dân và chuẩn mực ứng xử số** | | | | |
| 26 | Phát hiện, biểu dương, tuyên truyền và nhân rộng gương người tốt, việc tốt, mô hình "Dân vận khéo", sáng kiến hiệu quả, điển hình trong xây dựng Đảng, phát triển kinh tế – xã hội, giữ gìn văn hóa và đoàn kết cộng đồng. | MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội | UBND xã;các chi bộ thôn, cơ quan, đơn vị | Thường xuyên | Danh sách điển hình; tin, bài, hình ảnh, video; báo cáo kết quả tuyên truyền, nhân rộng |
| 27 | Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội; xây dựng kênh tiếp nhận, phản hồi hai chiều, định kỳ nắm bắt ý kiến và mức độ hài lòng của Nhân dân đối với hoạt động của hệ thống chính trị. | Ủy ban MTTQ Việt Nam xã | Ban Xây dựng Đảng; UBND xã; các thôn | Thường xuyên, theo chương trình giám sát và kế hoạch hằng năm | Kế hoạch giám sát; báo cáo tổng hợp kiến nghị; kết quả phản hồi, giải quyết |
| 28 | Tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện chuẩn mực ứng xử văn minh trên không gian số; giáo dục trách nhiệm khi đăng tải, bình luận, chia sẻ thông tin; chủ động phòng ngừa hành vi vi phạm pháp luật, xúc phạm danh dự, nhân phẩm hoặc lan truyền thông tin sai sự thật. | Ban Xây dựng Đảng đối với nội dung định hướng; UBND xã đối với nhiệm vụ quản lý nhà nước | MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội; Công an xã; trường học; các thôn | Thường xuyên; cập nhật khi có hướng dẫn mới | Tài liệu, nội dung tuyên truyền; hoạt động giáo dục kỹ năng số; báo cáo kết quả |
| 29 | Phối hợp tuyên truyền, giáo dục kỹ năng số, văn hóa số, kỹ năng | UBND xã | Ban Xây dựng Đảng; các | Hằng năm, theo | Kế hoạch phối hợp; tài liệu, hoạt động |

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian | Sản phẩm/kết quả |
|---|---|---|---|---|---|
| | tìm kiếm, kiểm chứng và sử dụng thông tin cho học sinh, thanh niên và người dân; lồng ghép trong hoạt động giáo dục, sinh hoạt Đoàn, Đội và phong trào "Bình dân học vụ số". | | trường học; các tổ chức chính trị – xã hội | chương trình và hướng dẫn của cấp trên | giáo dục kỹ năng số; báo cáo kết quả |
| **VII** | **Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng đối ngoại và thông tin đối ngoại** | | | | |
| 30 | Tuyên truyền, giới thiệu hình ảnh, tiềm năng, văn hóa, con người Tam Anh; quảng bá thành tựu phát triển kinh tế – xã hội, xây dựng Đảng, các mô hình hiệu quả và giá trị văn hóa, lịch sử địa phương thông qua các kênh thông tin phù hợp, theo định hướng của thành phố. | Ban Xây dựng Đảng đối với định hướng tuyên truyền; UBND xã đối với nội dung thuộc quản lý nhà nước | MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội; các thôn; đơn vị quản lý kênh thông tin | Giai đoạn 2026–2030 và các năm tiếp theo | Kế hoạch, tin, bài, hình ảnh, video; sản phẩm giới thiệu địa phương |
| 31 | Rà soát, kết nối và phát huy vai trò người Tam Anh đang sinh sống, học tập, làm việc ngoài địa phương, trí thức, doanh nhân và cá nhân tiêu biểu trong tham gia quảng bá hình ảnh quê hương, đóng góp ý kiến, kết nối nguồn lực và lan tỏa thông tin chính thống. | UBND xã | MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội; Ban Xây dựng Đảng; các thôn, cơ quan liên quan | Giai đoạn 2026–2030 và duy trì thường xuyên | Danh sách đầu mối tự nguyện tham gia; hoạt động kết nối; tin, bài, báo cáo kết quả |
| 32 | Tuyên truyền thống nhất, chính xác về hình ảnh, tiềm năng phát triển và bản sắc văn hóa địa phương; phối hợp sử dụng các tài liệu, thông điệp và kênh thông tin đối ngoại do thành phố cung cấp, không tự xây dựng cơ chế hoặc thông điệp vượt thẩm quyền. | Ban Xây dựng Đảng | UBND xã; MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội; các cơ quan, đơn vị liên quan | Cập nhật hằng năm và khi có yêu cầu | Nội dung tuyên truyền được chuẩn hóa; sản phẩm thông tin; báo cáo kết quả |
| **VIII** | **Bảo đảm đội ngũ, cơ chế, nguồn lực, hạ tầng; tăng cường kiểm tra, giám sát và đánh giá** | | | | |
| 33 | Rà soát nhu cầu nhân lực làm công tác tư tưởng; phân công cán bộ theo chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế; gắn kết quả thực hiện công tác tư tưởng với đánh giá chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, người đứng đầu theo quy định. | Ban Xây dựng Đảng | Văn phòng Đảng ủy; các tổ chức đảng trực thuộc; UBND xã | Hằng năm | Báo cáo nhu cầu nhân lực; văn bản phân công; kết quả đánh giá |
| 34 | Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực số cho cán bộ làm công tác tư tưởng, báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội và lực lượng tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của | Ban Xây dựng Đảng | Ban Công tác 35; UBND xã; MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội | Hằng năm | Kế hoạch bồi dưỡng; danh sách tham gia; tài liệu tập huấn; báo cáo kết quả |

| TT | Nhiệm vụ trọng tâm | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian | Sản phẩm/kết quả |
|---|---|---|---|---|---|
| | Đảng; cử cán bộ tham gia lớp tập huấn do cấp trên tổ chức. | | | | |
| 35 | Thực hiện giám sát việc triển khai Kế hoạch; theo dõi việc quản lý, sử dụng kinh phí, cơ sở vật chất, thiết bị và nguồn lực được giao; bảo đảm đúng quy định, công khai, tiết kiệm, hiệu quả, tránh đầu tư trùng lặp. | Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo; HĐND xã, UBND xã và các chủ thể liên quan thực hiện theo chức năng, thẩm quyền | Ban Xây dựng Đảng; Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội | Thường xuyên, định kỳ theo chương trình | Báo cáo kiểm tra, giám sát; kết luận, kiến nghị; kết quả khắc phục |
| 36 | Rà soát, từng bước số hóa tài liệu tuyên truyền, dữ liệu phục vụ công tác tư tưởng và hệ thống thông tin cơ sở; khai thác nền tảng, cơ sở dữ liệu dùng chung, công cụ số và công nghệ mới theo hướng dẫn của cấp trên, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân. | UBND xã đối với hạ tầng, công nghệ thuộc phạm vi quản lý; Ban Xây dựng Đảng đối với dữ liệu, tài liệu phục vụ công tác tư tưởng | Văn phòng Đảng ủy; các cơ quan, đơn vị liên quan | Hằng năm, theo lộ trình và khả năng nguồn lực | Danh mục dữ liệu, tài liệu số; báo cáo hiện trạng và kết quả ứng dụng; phương án bảo đảm an toàn |
| 37 | Đưa việc thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, Kế hoạch số 08-KH/TW và Kế hoạch của Đảng ủy vào chương trình kiểm tra, giám sát; kiểm tra trách nhiệm cấp ủy, người đứng đầu, việc chấp hành quy định về phát ngôn, sử dụng mạng xã hội và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao. | Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy theo chương trình, thẩm quyền; Ban Xây dựng Đảng tham mưu theo lĩnh vực | Các tổ chức đảng trực thuộc; Văn phòng Đảng ủy; Ban Công tác 35; cơ quan liên quan | Theo chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm | Chương trình, kế hoạch kiểm tra; thông báo hoặc kết luận; báo cáo khắc phục sau kiểm tra |
| 38 | Tham mưu sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, Kế hoạch số 08-KH/TW và Kế hoạch của Đảng ủy; đánh giá kết quả, hạn chế, nguyên nhân, mô hình hiệu quả, vấn đề mới phát sinh và đề xuất nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn tiếp theo. | Ban Xây dựng Đảng | Văn phòng Đảng ủy; UBND xã; MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội; các tổ chức đảng trực thuộc | Định kỳ theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên | Báo cáo sơ kết, tổng kết; phụ lục kết quả thực hiện; kiến nghị, đề xuất |